TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HS-ST
Ngày 10 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khoát và bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ Hoàng Anh D, sinh năm 1981 tại Nam Định; tên gọi khác: Hoàng Văn D; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Q và bà Trần Thị D (đều đã chết); vợ: Nguyễn Ngọc A (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/4/2004, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 14/12/2011, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 23/02/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 12 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tổng cộng 39 tháng tù (chấp hành xong ngày 04/11/2019); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 11 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 24 tháng 11 năm 2023 đến nay; có mặt.

2/ Vũ Trung H, sinh năm 1986 tại Nam Định; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 2, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Gia L (đã chết) và bà Trần Thị Kim L; vợ: Trần Thị Thu H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/01/2009, Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 11 năm 2023, chuyển tạm giam từ ngày 24 tháng 11 năm 2023, đến 06/02/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh"; có mặt

* *Bị hại:* Anh Trần Anh T, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ 2, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

2. Bà Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 39 T, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Trung H và Nguyễn Trường L hẹn nhau từ trước đi trộm cắp tài sản. Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 11/11/2023, H đang ngủ ở nhà thì nhận được điện thoại của L gọi rủ đi ăn sáng, H đồng ý, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 18B2-007.59 đến nhà L đón L đi mua bánh mỳ mang về nhà L ăn. Ăn xong, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-007.59 chở L đến nhà Hoàng Anh D, Lộc rủ D cùng đi trộm cắp tài sản thì D đồng ý. Khi đó, L chuẩn bị trước và mang theo vam phá khóa. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-007.59 chở L ngồi sau còn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ biển kiểm soát 29P1-1570 đi theo quốc lộ 21B từ thành phố N, tỉnh Nam Định đi lên thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để tìm các xe mô tô không có người trông coi, quản lý sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trên đường đi, L nói với H "Thôi ông dừng ở đây để tôi bảo D lên chở tôi, ông cứ đi đằng sau tôi thôi". H hiểu ý của L bảo với H đi đằng sau để cảnh giới, nếu có người truy đuổi thì H điều khiển xe ra ngăn cản để L và D bỏ chạy trốn.

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 11/11/2023, H, L và D điều khiển xe đi trên đường T thuộc tổ dân phố M, phường L, thành phố P thì Lộc nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 90B2-886.49 của anh Trần Anh T dựng trên vỉa hè phía trước một lô đất trống nằm giữa số nhà 424 và 428, không có ai trông coi, quản lý. D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29P1-1570 chở L ngồi sau đi sang đường rồi dựng xe gần chỗ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 để quan sát, còn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-007.59 đứng bên chiều đường đối diện để cảnh giới. Khi không thấy người, L xuống xe đi đến vị trí chiếc mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 dùng vam để phá ổ khóa điện xe, nổ máy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 chạy về hướng ngã 5 Minh Khôi. Lúc này có người dân truy hô nên D và H điều khiển xe đuổi theo L rồi cả bọn đi theo quốc lộ 21B về thành phố Nam Định. Khi đến tổ dân phố số 1, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định, D, L, H dừng xe vào quán nước vỉa hè của ông Trần Văn H để uống nước và D gửi chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29P1-1570 tại quán nước, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-556.49 còn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-007.59 chở D đi về nhà D cất giấu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49. Sau đó, H điều khiển xe chở D đến quán nước để D lấy xe, D, H điều khiển xe đi về nhà.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Trần Quốc T (là bạn của D) đến nhà D chơi. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến nhà D, Lộc nói với D "đi thôi nhanh lên không

về tối", D hiểu ý L rủ D đi bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 nhưng do có T nên D sợ T biết việc D vừa trộm cắp tài sản nên D đưa chìa khóa chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29P1-1570 để T đi về. Sau đó L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 chở D đi bán xe. Khi đi đến chợ đêm thuộc đường P, phường M, thành phố N, L nói "đi xa đấy, thôi để em đi một mình, anh cứ về đi, lúc nào xong việc thì em qua". D đồng ý và nói "thôi để anh xuống nhà chị". Sau đó D đến nhà chị gái là Hoàng Thị Hải Y, còn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 đi bán. Khoảng 19 giờ cùng ngày L đến gặp D đưa cho D số tiền 2.000.000đ từ việc bán xe trộm cắp được.

Ngày 13/11/2023, anh Trần Anh T có đơn trình báo sự việc mất trộm xe đến Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý.

Đồ vật, tài sản thu giữ gồm:

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 90 001438, biển số đăng ký 90B2-886.49 mang tên chủ xe Đinh Mạnh T.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ biển kiểm soát 29P1-1570 và chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hòa Tùng L.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc biển kiểm soát 18B2-007.59; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Trung H và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Trung H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa màu xanh đen, trên mặt in biểu tượng có dòng chữ "FCB"; 01 áo khoác dài tay màu đen, khóa phía trước bằng kim loại, bên ngực trái thêu biểu tượng có dòng chữ "VERSACL"; 01 quần sooc bò màu xanh dạng quần xước, phía sau quần được gắn mác có dòng chữ "ARMNAIJEANS"; 01 đôi dép bằng nhựa màu đen, trắng, trên mặt chiếc dép được dập dòng chữ "Dior".

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu vàng của Hoàng Anh D; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa mùa nâu, xám, phía sau mũ được khoét hở, hai bên cạnh mũ có in hình động vật màu cam, đen, trắng; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen trắng, bên ngực trái in dòng chữ "Adidas"; 01 quần bó màu xanh, loại quần dài, khóa quần bằng kim loại, cúc quần bằng kim loại hình tròn, trên mặt cúc quần có dòng chữ "NEWFASHION".

- Số tiền 4.335.000đ trong đó có số tiền 2.835.000đ tạm giữ của Hoàng Anh D và số tiền 1.500.000đ tạm giữ của Vũ Trung H.

- 01 chiếc áo phông cộc tay chất liệu bằng vải, loại cổ bẻ, màu xanh da trời, mặt trong áo màu đen, phía trong áo ở phần sau gáy in dòng chữ "ARISTION"; 01 quần bò màu đen, loại quần dài, trên cạp quần có gắn mác in dòng chữ "SPORT TEAM ORIGINAL 02" thu tại nhà Nguyễn Trường L.

- 04 (bốn) chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02GB, màu xanh được niêm phong trong 04 phong bì thư ghi ký hiệu: CAM, ĐKT Video 01, ĐKT Video 02 và ĐKT Video số nhà 505 Trần Hưng Đạo, bên trong lưu trữ video có liên quan đến vụ án.

Ngày 15/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Anh D tại tổ 4, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định, thu giữ đồ vật gồm: 05 biển kiểm soát xe mô tô gồm: 18N1-1545, 18C1-058.06, 18K1-104.93, 18B1-411.73, 18Z3-6423; 01 thanh kim loại dài 09cm, dạng

vam để phá khóa ổ điện xe mô tô; 01 thanh kim loại dài 07cm dạng vam để phá khóa ổ điện xe mô tô.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Trung H tại tổ 2, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 12/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Trường L tại tổ 4, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 122 ngày 22/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 90B2-886.49, sản xuất năm 2019, xe đã qua sử dụng (chưa thu giữ được) giá 11.500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 930/KL-KTHS ngày 29/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đỏ biển kiểm soát 29P1-1570, số khung nguyên thủy: 5HU3-15150, số máy nguyên thủy: 5HU3-15150 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn trắng, đen, bạc biển kiểm soát 18B2-007.59, số khung nguyên thủy: RLHIA3907HY316028, số máy nguyên thủy: JA39E-0316068.

Tại bản kết luận giám định số 565/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không xác định được biển số xe mô tô 18N1-1545 gửi đến giám định là thật hay giả. Đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô 18Z3-6423 gửi đến giám định (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) khác với đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô lưu tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an (ảnh 7 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô 18B1-411.73 gửi đến giám định (ảnh 14 trong bản ảnh giám định) khác với đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô lưu tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an (ảnh 17 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô 18C1-058.06 gửi đến giám định (ảnh 15 trong bản ảnh giám định) khác với đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô lưu tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an (ảnh 17 trong bản ảnh giám định). Đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô 18K1-104.93 gửi đến giám định (ảnh 16 trong bản ảnh giám định) khác với đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe mô tô lưu tại Viện khoa học hình sự Bộ Công an (ảnh 17 trong bản ảnh giám định).

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKS-PL ngày 26/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Hoàng Anh D và Vũ Trung H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Hoàng Anh D và Vũ Trung H theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX)

+ Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh D và Vũ Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58 (đối với các bị cáo); Điều 38 (đối với bị cáo D); điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 (đối với bị cáo H) của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Anh D từ 18 đến 24 tháng tù; bị cáo Vũ Trung H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung đối với các bị cáo từ 1.000.000đ đến 3.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Anh D phải bồi thường cho anh Trần Anh T số tiền 4.250.000đ. Đối trừ với số tiền 2.000.000đ đã thu giữ của bị cáo, bị cáo Hoàng Anh D còn phải bồi thường tiếp cho anh T số tiền 2.250.000đ.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 18B2-007.59 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Trung H.

Trả lại cho anh Trần Anh T 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số đăng ký 90B2-886.49 mang tên chủ xe Đinh Mạnh T.

Trả lại cho bà Hoàng Thị Hải Y 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 29P1-1570 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Hòa Tùng L.

Trả lại cho bị cáo Vũ Trung H 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Trung H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa, màu xanh đen; 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 quần sooc bò màu xanh dạng quần xước; 01 đôi dép bằng nhựa màu đen, trắng và số tiền 1.500.000đ.

Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu vàng; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa mùa nâu, xám; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen trắng; 01 quần bò màu xanh, loại quần dài và số tiền 850.000đ.

Trả lại cho anh Trần Anh T số tiền 2.000.000đ là tiền Dũng đã bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49.

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 04 (bốn) chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02GB, màu xanh được niêm phong trong 04 phong bì thư ghi ký hiệu: CAM, ĐKT Video 01, ĐKT Video 02 và ĐKT Video số nhà 505 Trần Hưng Đạo, bên trong lưu trữ video có liên quan đến vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 05 biển kiểm soát xe mô tô gồm: 18N1-1545, 18C1-058.06, 18K1-104.93, 18B1-411.73, 18Z3-6423 thu giữ tại nhà Hoàng Anh D; 01 thanh kim loại dài 09cm, dạng vam, một đầu dẹt nhọn, một đầu tròn và 01 thanh kim loại dài 07cm dạng vam, một đầu có nhiều cạnh, một đầu tròn.

+ Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo pháp luật quy định.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị Hải Y trình bày: Bà là chị gái của bị cáo Hoàng Anh D, chiếc xe mô tô BKS 29P1-1570 là tài sản hợp pháp của bà, bà cho D mượn để làm phương tiện đi lại nhưng không biết D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Bà đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc xe trên cho bà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần Thị Thu H trình bày: Chị là vợ của bị cáo Vũ Trung H. Trong thời gian bị tạm giam thì bị cáo H đã tác động để chị bồi thường cho bị hại là anh Trần Anh T số tiền 3.000.000 đồng, nay chị không có yêu cầu đề nghị gì về số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có cơ sở kết luận: Ngày 11/11/2023, tại khu vực tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Trường L, Hoàng Anh D (tên gọi khác Hoàng Văn D) và Vũ Trung H lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Trần Anh T đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 trị giá 11.500.000 đồng của anh T để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Nguyễn Trường L là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò thứ nhất. Hoàng Anh D và Vũ Trung H là đồng phạm giúp sức cho bị cáo L thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[5] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo H đã từng 01 lần bị Tòa án xử phạt và kết án về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo D nhiều lần bị Tòa án xử phạt và kết án xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản", tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo H sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị cáo có bố đẻ là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo còn thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, các bị cáo đều đã từng bị Tòa án xử phạt tù và kết án về tội "Trộm cắp tài sản", do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện. Tuy nhiên xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án này thấy rằng, bị cáo D giữ vai trò chính trong vụ án và được hưởng lợi số tiền 2.000.000đ từ việc L bán chiếc xe mô tô đã trộm cắp được nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng; bị cáo H tham gia với vai trò thứ yếu, không được hưởng lợi gì nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để răn đe và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích của các bị cáo là trục lợi nên cần áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, nhưng xét hoàn cảnh các bị cáo khó khăn nên chỉ cần phạt các bị cáo ở mức phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Trần Thị Thu H (vợ của bị cáo Vũ Trung H) đã thay bị cáo H bồi thường cho anh Trần Anh T số tiền 3.000.000 đồng, anh T không yêu cầu, đề nghị H phải bồi thường về dân sự nên không xem xét. Anh T yêu cầu bị cáo Hoàng Anh D và Nguyễn Trường L phải bồi thường cho anh số tiền 8.500.000 đồng. Quá trình điều

tra Nguyễn Trường L đã bỏ trốn nên cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý tách ra để giải quyết bằng vụ án khác. Do đó, trong vụ án này cần buộc bị cáo Hoàng Anh D phải bồi thường cho anh T số tiền 4.250.000 đồng. Đối trừ số tiền 2.000.000đ mà Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã thu giữ của bị cáo D, do bị cáo bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 mà có, bị cáo D còn phải tiếp tục bồi thường cho anh T số tiền 2.250.000đ.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 90 001438, biển số đăng ký 90B2-886.49 mang tên chủ xe Đinh Mạnh T quá trình điều tra xác định là giấy tờ hợp pháp của anh Trần Anh T nên cần trả lại cho anh T.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển kiểm soát 29P1-1570 và chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 0253282 mang tên Hòa Tùng L, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị Hải Y (chị gái bị cáo D), bà Y cho D mượn xe để làm phương tiện đi lại nhưng không biết D sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bà Y.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 18B2-007.59 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 078768 mang tên chủ xe Vũ Trung H là tài sản hợp pháp của H, bị cáo đã sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, số S340606 mang tên Vũ Trung H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0944.028.426; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa màu xanh đen; 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 quần sooc bò màu xanh dạng quần xước; 01 đôi dép bằng nhựa màu đen, trắng là giấy tờ, tài sản của Vũ Trung H, không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu vàng, bên trong lắp 01 sim điện thoại có số thuê bao 0856.154.742; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa mùa nâu, xám; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen trắng; 01 quần bò màu xanh, loại quần dài là giấy tờ, tài sản của bị cáo Hoàng Anh D không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay chất liệu bằng vải, loại cổ bẻ, màu xanh da trời; 01 quần bò màu đen, loại quần dài thu tại nhà Nguyễn Trường L, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã chuyển sang vụ án liên quan đến Lộc để xử lý.

- Đối với số tiền 2.835.000đ tạm giữ của bị cáo Hoàng Anh D trong đó 2.000.000đ là tiền bán xe mô tô biển kiểm soát 90B2-886.49 nên cần trả lại số tiền này cho anh Trần Anh T; đối với số tiền 835.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo D không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 1.500.000đ tạm giữ của Vũ Trung H là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 04 (bốn) chiếc USB nhãn hiệu Kingston 02GB, màu xanh được niêm phong trong 04 phong bì thư ghi ký hiệu: CAM, ĐKT Video 01, ĐKT Video 02 và ĐKT Video số nhà 505 Trần Hưng Đạo, lưu trữ video có liên quan đến vụ án nên cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 05 biển kiểm soát xe mô tô gồm: 18N1-1545, 18C1-058.06, 18K1-104.93, 18B1-411.73, 18Z3-6423 thu giữ tại nhà Hoàng Anh D, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh, xác định không thuộc vật chứng của các vụ án; đối với 01 thanh kim loại dài 09cm, dạng vam và 01 thanh kim loại dài 07cm, dạng vam để phá khóa ổ điện xe mô tô không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các tình tiết khác của vụ án:

Đối với Nguyễn Trường L sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú, không biết đang ở đâu. Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Trường L về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngày 25/01/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định truy nã đối với L. Ngày 08/02/2024, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi "Trộm cắp tài sản" của Nguyễn Trường L để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35, Điều 47, Điều 50, Điều 58 (đối với các bị cáo); Điều 38, Điều 48 (đối với bị cáo Dũng); điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 (đối với bị cáo Hiếu) của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh D (tên gọi khác Hoàng Văn D) và Vũ Trung H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Xử phạt bị cáo Hoàng Anh D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 11 năm 2023.

Xử phạt bị cáo Vũ Trung H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10 tháng 4 năm 2024).

Giao bị cáo Vũ Trung H cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Hình phạt bổ sung:

Phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Anh D số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng); phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Trung H 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hoàng Anh D phải bồi thường trả cho anh Trần Anh T số tiền 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) mà cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý đã thu giữ của bị cáo, bị cáo Hoàng Anh D còn phải tiếp tục bồi thường cho anh T số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

5/ Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Trần Anh T 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 90 001438, biển số đăng ký 90B2-886.49 mang tên chủ xe Đinh Mạnh T.

- Trả lại cho bà Hoàng Thị Hải Y 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ, biển kiểm soát 29P1-1570 và chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 0253282 mang tên chủ xe Hòa Tùng Lâm.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng, đen, bạc, biển kiểm soát 18B2-007.59 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 078768 mang tên chủ xe Vũ Trung H.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Trung H 01 giấy phép lái xe hạng A1, số s340606 mang tên Vũ Trung H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32 màu đen, số IMEI: 356835254806978, bên trong lắp một sim điện thoại có số thuê bao: 0944.028.426; 01 mũ bảo hiểm dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa màu xanh đen; 01 áo khoác dài tay màu đen; 01 quần sooc bò màu xanh dạng quần xước; 01 đôi dép bằng nhựa màu đen, trắng và số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Anh D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A83 màu vàng, số IMEI: 869686032593515, bên trong lắp một sim điện thoại có số thuê bao 0856.154.742; 01 mũ bảo hiểm, dạng mũ lưỡi trai bằng nhựa màu nâu, xám; 01 chiếc áo phông cộc tay, màu đen trắng; 01 quần bò màu xanh, loại quần dài và số tiền 835.000đ (tám trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 05 biển kiểm soát xe mô tô gồm: 18N1-1545, 18C1-058.06, 18K1-104.93, 18B1-411.73, 18Z3-6423; 01 thanh kim loại dài 09cm, dạng vam để phá khóa ổ điện xe mô tô, một đầu dẹt nhọn, một đầu tròn; 01 thanh kim loại dài

07cm dạng vam để phá khóa ổ điện xe mô tô, một đầu có nhiều cạnh, một đầu tròn trong 01 hộp cát tông hình chữ nhật còn nguyên vẹn niêm phong.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng và biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng lập ngày 04/3/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và Ủy nhiệm chi số 12 ngày 13/3/2024).

6/ Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Anh D, Vũ Trung H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Anh D phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân